TÒA ÁN NH2 DÂN **HUYỆN ĐỨC LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**
Số: 32/2019/QĐST-HNGĐ	*Đức Linh, ngày 11 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 34/2019/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ S, thôn P, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Thuận.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Văn H1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ S, thôn P, xã Y, huyện Z, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Phạm Văn H1.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể N sau:

- Về hôn nH2: Chị Bùi Thị H ly hôn anh Phạm Văn H1.

- Về con chung: Chị Bùi Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 20/10/2013 và cháu Phạm Bảo H2, sinh ngày 02/10/2018. Anh Phạm Văn H1 được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phạm Bảo N, sinh ngày 19/06/2011.

Anh H1 phải cấp dưỡng nuôi con là 1.000.000 đồng/tháng/con (02 con là 2.000.000 đồng/tháng), cấp dưỡng kể từ tháng 4/2019 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Bùi Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh H1, chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Bùi Thị H có đơn yêu cầu thi hành án về tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu anh Phạm Văn H1 chậm trả số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và cấp dưỡng, Nng được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do chị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025114 ngày 14 tháng 02 năm 2019. Chị H đã nộp đủ án phí DSST.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Đức Linh;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quý